



***Chào mừng
các bạn sinh viên
tham Dự***



PHÂN TÍCH
Hoạt Động Kinh Doanh
Xuất Nhập Khẩu

Th.sỹ Nguyễn Xuân Hiệp
btthanh@ueh.edu.vn

1. Đối tượng nghiên cứu

Là hoạt động KD. XNK của DN:

*Nhằm đánh giá **số lượng, chất lượng** hoạt động KD. XNK của DN làm cơ sở cho việc đề xuất và đánh giá các quyết định quản trị*

*Là hệ thống các chỉ tiêu **KẾT QUẢ** và **HIỆU QUẢ** KD. XNK của DN*

1. Đối tượng nghiên cứu

- *Các chỉ tiêu Kết quả KD. XNK :*

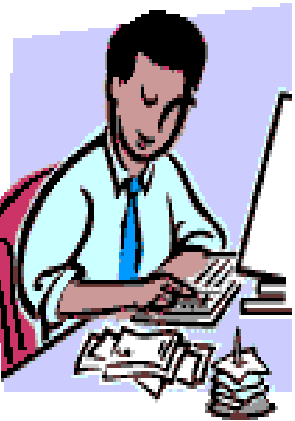
- Sản lượng hàng hóa XK, NK
- Doanh thu XK, giá trị NK
- Thị phần của doanh nghiệp
- Lợi nhuận XK, NK
- Nộp ngân sách nhà nước v.v..



1. Đối tượng nghiên cứu

- ***Các chỉ tiêu Hiệu quả KD. XNK:***

- Sức sản xuất của các yếu tố nguồn lực (lao động, chi phí, vốn, tài sản)
- Sức sinh lợi của các yếu tố nguồn lực
- Tỷ suất ngoại tệ XK, NK
- Tỷ suất đóng góp ngân sách v.v..



3. Nội dung nghiên cứu

1. Tổng quan về phân tích hoạt động KD. XNK
2. Phân tích kết quả KD. XNK của DN
3. Phân tích chi phí KD. XNK của DN
4. Phân tích tình hình lợi nhuận của DN
5. Phân tích tình hình tài chính và hiệu quả KD của DN

2. Mục đích nghiên cứu

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng thực hành các phương pháp và kỹ thuật về:

- Phân tích, đánh giá hoạt động KD. XNK;
- Phát hiện và lượng hóa các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động KD. XNK.

- **Phương pháp nghiên cứu**

Kết quả trắc nghiệm về khả năng tái hiện (nhớ lại):

- 10 % - Đọc
- 20 % - Nghe
- 30 % - Nhìn
- 50 % - Nghe và nhìn
- 80 % - Nói (thuyết trình)
- 90 % - Nói và làm

- **Phương pháp nghiên cứu**

- Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp.
- Giảng viên diễn giải những nội dung quan trọng và đặt câu hỏi nghiên cứu có tính chất định hướng để thực hiện nghiên cứu những nội dung còn lại.
- Giảng viên chia sẻ, định hướng để sinh viên thảo luận tình huống nghiên cứu.

- **Phương pháp đánh giá kết quả học tập**

***Đánh giá theo quá trình,
sử dụng thang điểm 10 :***

- Giờ giấc lên lớp và kỷ luật học tập, ý kiến đóng góp xây dựng bài học
- Kết quả chuẩn bị và sửa bài tập
- Bài kiểm tra giữa kỳ
- Bài thi kết thúc học phần

4. Tài liệu tham khảo

1. Ngô Thế Chi, *Phân tích hoạt động kinh tế trong kinh doanh xuất nhập khẩu*, Nxb Giáo dục, Trường Đại học Ngoại Thương
2. Nguyễn Thị My, *Phân tích hoạt động kinh doanh (Lý thuyết và bài tập)*, Nxb Thống kê.
3. Nguyễn Tấn Bình, *Phân tích hoạt động doanh nghiệp*, Nxb Thống kê.
4. Các tài liệu khác

Chương 1: Tổng quan về Phân Tích

Hoạt động Kinh doanh

Xuất Nhập Nhẩu

Mục tiêu:

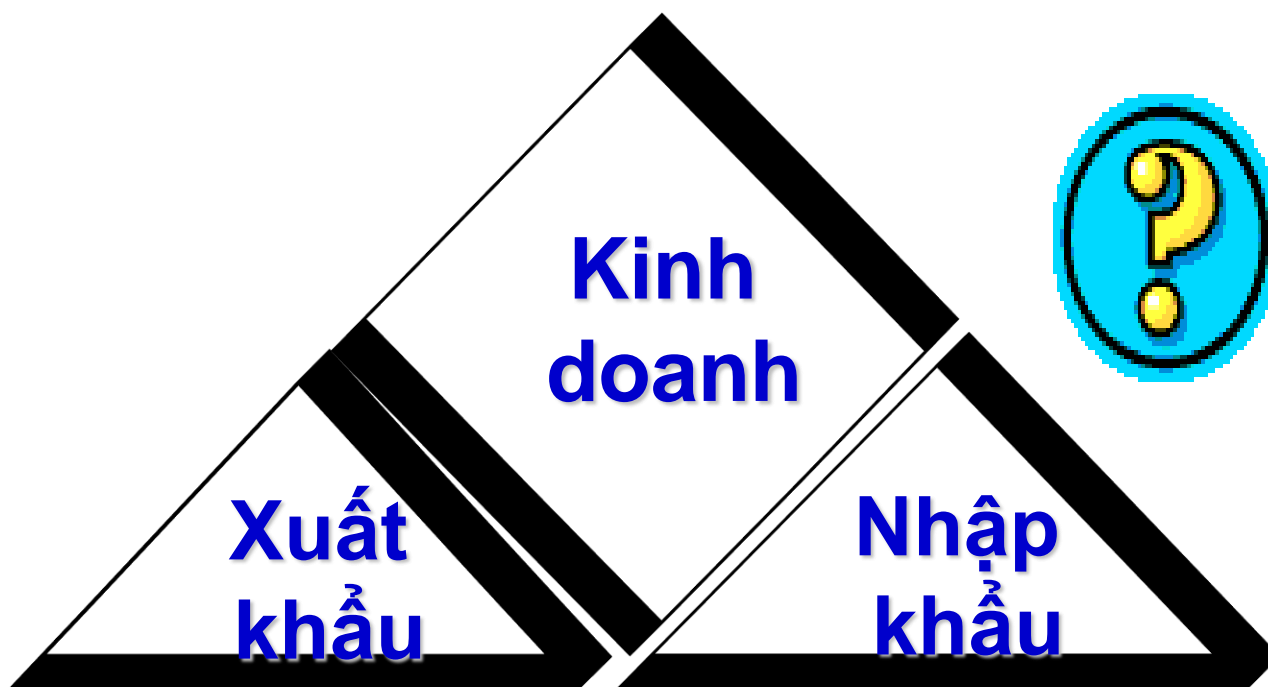
- Khái niệm, mục đích và nhiệm vụ:
- Các phương pháp, kỹ thuật
- Quy trình tổ chức

**Phân tích
hoạt động
KD. XNK**

- **Hoạt động KD. XNK**



KD. XNK là hoạt động KD gắn liền với hoạt động XK, NK:



- **Khái niệm KD. XNK**



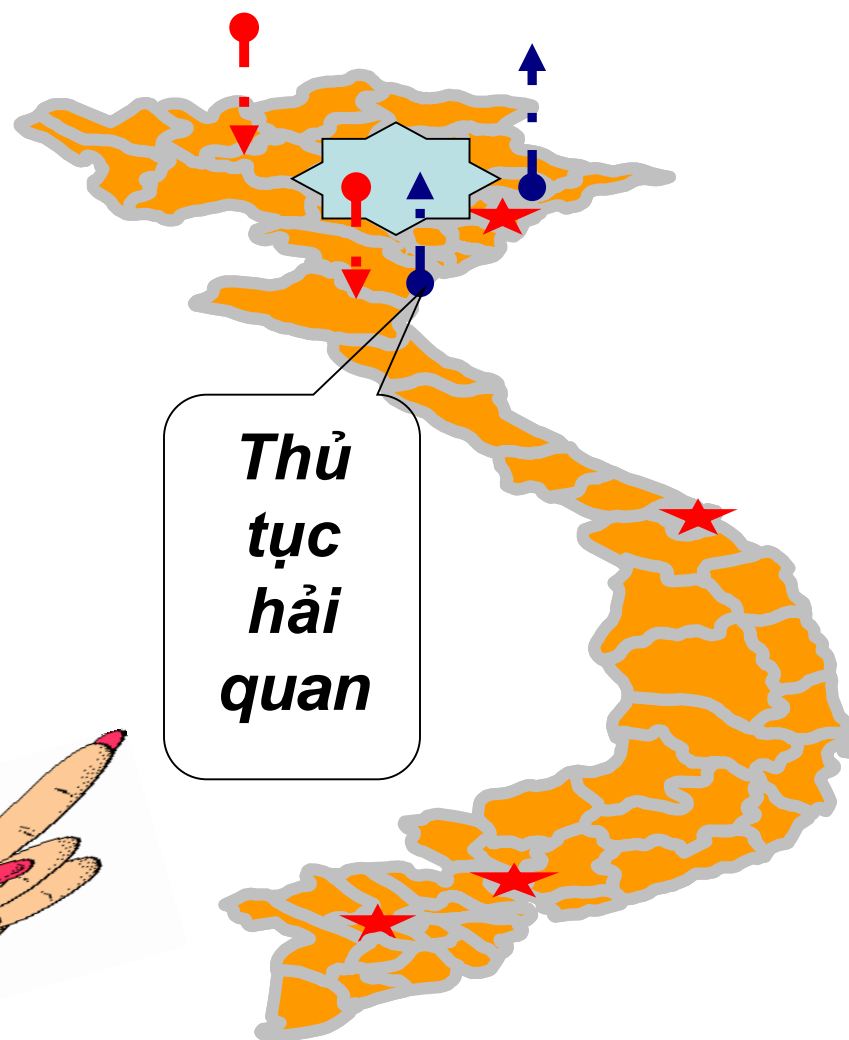
*Là hoạt động KD gắn liền
với việc đưa hàng hoá, dịch vụ ra
bên ngoài hoặc vào trong lãnh thổ Việt nam
hoặc khu vực đặc biệt nằm trên lãnh thổ
Việt Nam được hưởng qui chế hải quan riêng
theo qui định của pháp luật Việt Nam*

• Đặc điểm KD. XNK



- Đối tượng XNK là hàng hoá hoặc dịch vụ

- Hàng hoá, dịch vụ dịch chuyển qua biên giới hoặc ranh giới khu vực đặc biệt được hưởng qui chế hải quan riêng



• Đặc điểm KD. XNK



- Chi phí và kết quả KD được hạch toán bằng đồng tiền nội tệ và ngoại tệ



***Chịu ảnh hưởng
của TỈ GIÁ***

- Có nhiều chủ thể tham gia vào quá trình KD



***Quá trình KD
phức tạp***

- Chịu sự điều chỉnh của luật TM quốc tế

NHÀ NƯỚC

**DOANH
NGHIỆP**

**NGƯỜI
TIÊU DÙNG**

**• Vai trò
của KD. XNK**

- ***Vai trò của KD. XNK***



- ***Đối với doanh nghiệp:***

Mở rộng thị trường, qui mô, đổi mới, công nghệ, thiết bị, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả KD.

- ***Đối với người tiêu dùng:***

Đáp ứng nhu cầu tiêu dùng đa dạng, chất lượng cao và giá hạ.

- ***Vai trò của KD. XNK***



- ***Đối với Nhà nước:***

- Góp phần giải quyết các vấn đề: ngoại tệ, công nghệ, việc làm, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong nước.
- Thúc đẩy quá trình CNH, HĐH
- Mở rộng và phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các quốc gia, dân tộc

• Phân tích Hoạt động KD. XNK

Tình huống số 1:

Có tài liệu XK tại một DN như sau:

Chỉ tiêu	PA 1	PA 2
Sản lượng có thể SX và TT	5.000	4.000
Giá bán có thể (1.000đ)	10	12
Tổng chi phí trực tiếp (1.000đ)	38.500	36.000
Tỉ suất chi phí hoạt động(%)	5	5

Yêu cầu: Chọn phương án KD nào?

• Phân tích Hoạt động KD. XNK

Tình huống số 1:

Chỉ tiêu	PA 1	PA 2
Sản lượng có thể SX và TT	5.000	4.000
Giá bán có thể (1.000đ)	10	12
Tổng chi phí trực tiếp (1.000đ)	38.500	36.000
Tỉ suất chi phí hoạt động(%)	5	5
Tổng Doanh thu	50.000	48.000
Tổng chi phí	41.000	38.400
Lợi nhuận	9.000	9.600
Tỉ suất lợi nhuận/chi phí	21,95	25,00

Kết luận: Chọn phương án 2

• Phân tích Hoạt động KD. XNK

Tình huống số 2:

Có tài liệu XK tại một DN như sau:

Sản phẩm	Đơn vị tính	Lượng SP sản xuất và tiêu thụ		Giá bán đơn vị (1.000 đ)	
		Năm 2007	Năm 2008	Năm 2007	Năm 2008
A	Kg	9.200	10.000	30	40
B	M	40.000	50.000	20	15
C	bộ	20.000	20.000	40	50

Yêu cầu: Hãy đề xuất phương án KD cho DN trong năm 2009

- **Phân tích Hoạt động KD. XNK**

**Khái
niệm**

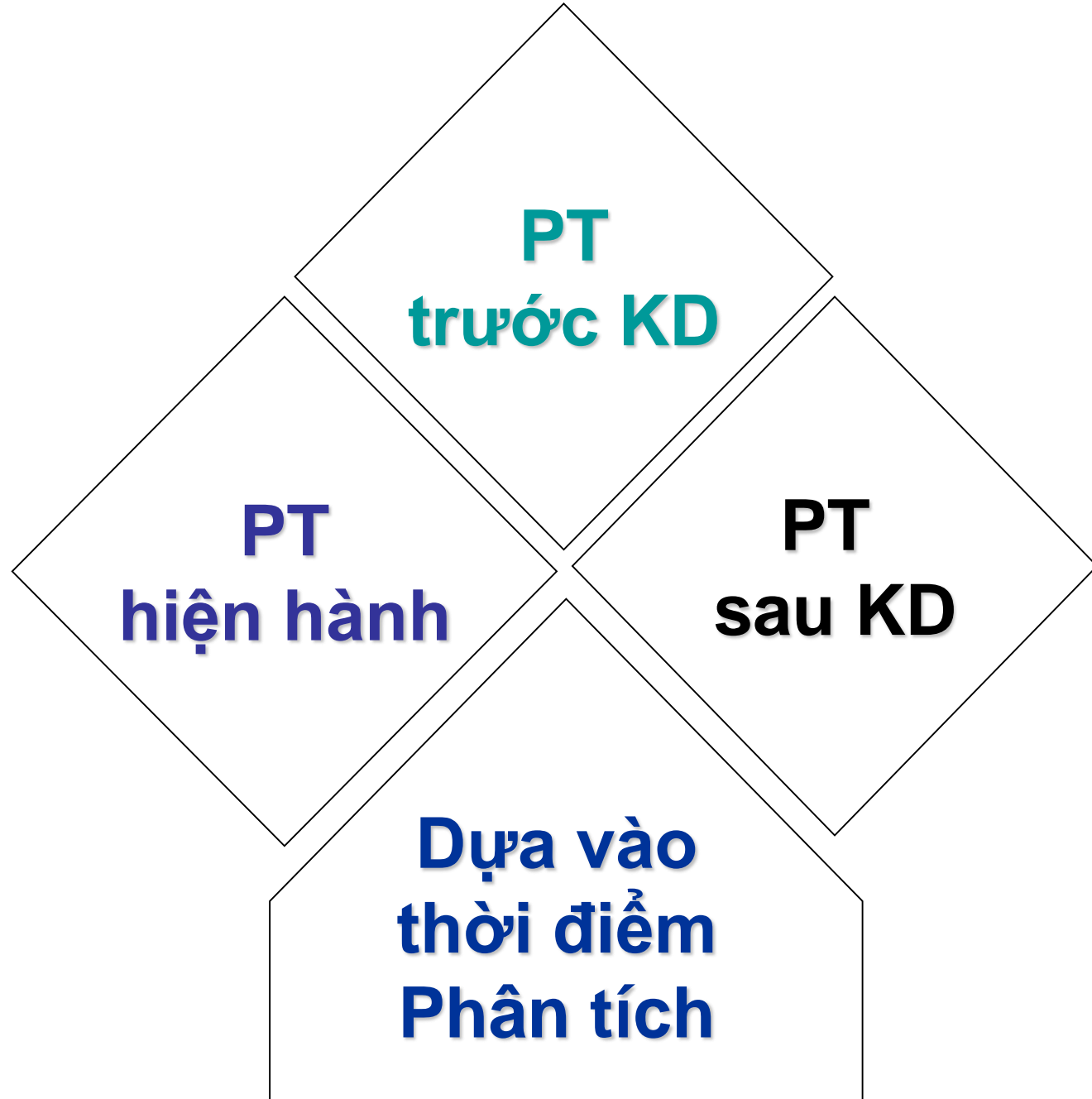
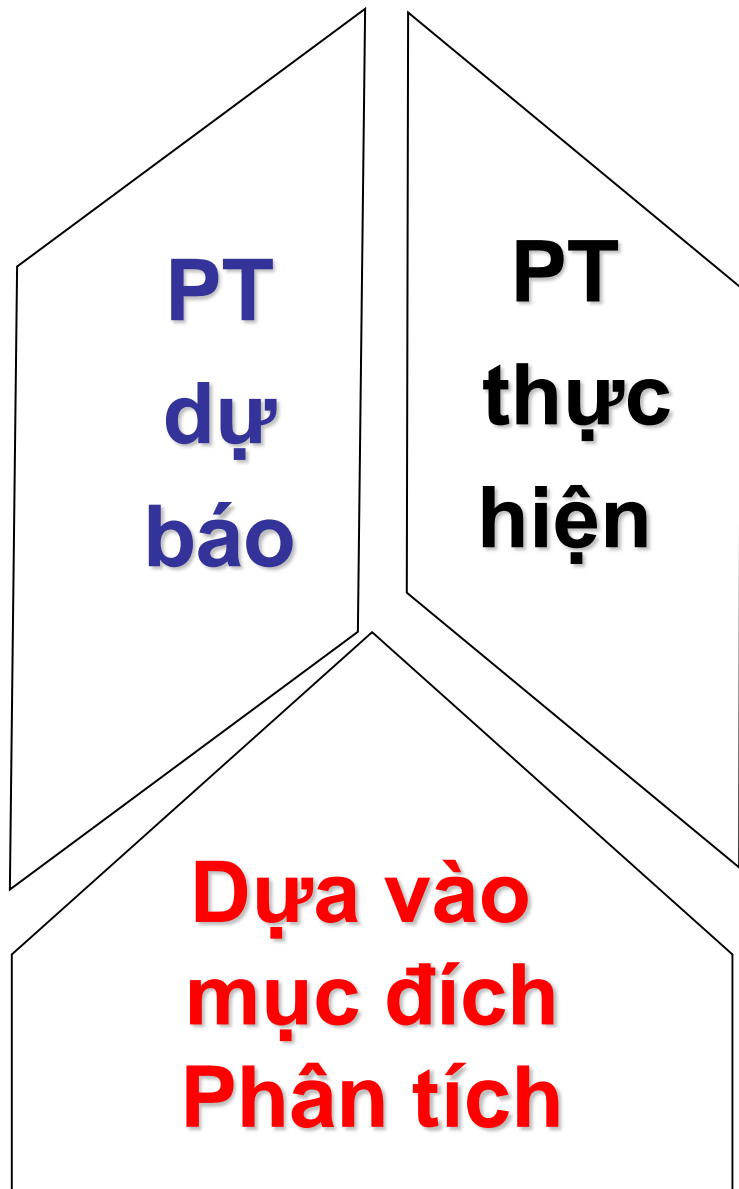
Là tiến trình đánh giá kết quả và hiệu quả KD. XNK của DN; các nhân tố ảnh hưởng và xu hướng vận động của chúng, Làm cơ sở cho việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch KD và đề xuất các biện pháp đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả KD. XNK của DN.

• Phân tích Hoạt động KD. XNK

Nhiệm vụ

- Đánh giá chính xác và cụ thể kết quả, hiệu quả KD. XNK của DN
- Xác định các nguyên nhân và lượng hóa mức độ ảnh hưởng của các nhân tố
- Dự báo tình hình KD và đề xuất các biện pháp phát triển hoặc nâng cao hiệu quả KD. XNK của DN

• Các loại phân tích KD. XNK



• Các loại phân tích KD. XNK

**Dựa vào phạm vi
Phân tích**

PT
chuyên
đề,
bộ phận

PT
toàn
diện

**Dựa vào thời hạn
Phân tích**

PT
thường
xuyên

PT
định
kỳ

• Phương pháp phân tích KD. XNK

a. Phương pháp so sánh

Xem xét trình độ phát triển của chỉ tiêu PT bằng cách so sánh kết quả thực hiện chỉ tiêu PT ở kỳ nghiên cứu với giá trị gốc được lựa chọn từ mục đích PT.

**Các
dạng
so
sánh**

- So sánh theo thời gian
- So sánh kế hoạch, định mức
- So sánh bình quân (các doanh nghiệp cùng ngành, hoặc đối thủ cạnh tranh)

a. Phương pháp so sánh

- **So sánh tuyệt đối:**

Xác định mức chênh lệch giữa chỉ tiêu phân tích ở kỳ nghiên cứu so với giá trị gốc được lựa chọn để so sánh

$$\Delta_R = R_1 - R_0$$

- **So sánh tương đối:**

Xác định tỉ lệ (%) giữa chỉ tiêu phân tích ở kỳ nghiên cứu so với giá trị gốc được lựa chọn để so sánh.

$$I_R = \frac{R_1}{R_0} \quad \text{Hoặc} \quad I'_R = I_R - 1$$



- **Các loại số tương đối**

- **Số tương đối nhiệm vụ kế hoạch:**

Biểu thị tương quan so sánh giữa nhiệm vụ kế hoạch so với thực hiện kỳ báo cáo:

$$I_{nvk} = \frac{Y_k}{Y_0} \quad \text{Hay} \quad I'_{nvk} = I_{nvk} - 1$$

- **Số tương đối thực hiện kế hoạch:**

Biểu thị tương quan so sánh giữa kết quả thực hiện so với nhiệm vụ kế hoạch:

$$I_{thk} = \frac{Y_1}{Y_k} \quad \text{Hay} \quad I'_{thk} = I_{thk} - 1$$

- **Các loại số tương đối**

- **Số tương đối thời gian (động thái):**

Biểu thị sự biến động của chỉ tiêu phân tích theo thời gian:

Số tương đối định gốc:

$$I_t = \frac{Y_i}{Y_0} \quad \text{Hay } I'_t = I_t - 1$$

Số tương đối liên hoàn:

$$I_t = \frac{Y_i}{Y_{i-1}} \quad \text{Hay } I'_t = I_t - 1$$

- **Các loại số tương đối**

- **Số tương đối không gian:**

Biểu thị tương quan so sánh chỉ tiêu phân tích của hiện tượng này so với hiện tượng khác:

$$I_{a/b} = \frac{Y_a}{Y_b} \quad \text{Hay} \quad I'_{a/b} = I_{a/b} - 1$$

- **Số tương đối không gian theo thời gian**

Biểu thị tương quan so sánh về tốc độ phát triển của hiện tượng này so với hiện tượng khác:

$$I_{t(a/b)} = \frac{I_{(a/b)1}}{I_{(a/b)0}} = \frac{I_t(a)}{I_t(b)} \quad \text{Hay} \quad I'_{t(a/b)} = I_{t(a/b)} - 1$$

- **Các loại số tương đối**

- **Số tương đối kết cấu:**

Biểu thị sự biến động về giá trị và tỉ trọng các bộ phận cấu thành tổng thể chỉ tiêu phân tích qua thời gian.

Về giá trị: $I_{Y_i} = \frac{Y_{i1}}{Y_{i0}}$ Hay $I'_{Y_i} = I_{Y_i} - 1$

Về tỉ trọng: $I_{Y_i} = \frac{\frac{Y_{i1}}{\sum Y_{i1}}}{\frac{Y_{i0}}{\sum Y_{i0}}}$ Hay $I'_{Y_i} = I_{Y_i} - 1$

Ví dụ: Có tài liệu về tình hình KD của 1 DN như sau:

Đvt: Tr đồng

Chỉ tiêu	Kỳ gốc	Kỳ Ncứu
1. Doanh thu	100.000	130.000
2. Giá vốn hàng bán	80.000	106.000
3. Chi phí bán hàng và quản lý	12.000	15.720
4. Lợi nhuận	8.000	8.280

Yêu cầu: Đánh giá tình hình KD của DN

Lời giải: sử dụng PP so sánh có các kết quả sau:

Đvt: Trồng

Chỉ tiêu	Kỳ gốc	Kỳ Ncứu	So sánh	
			Δ	I' (%)
1. Doanh thu	100.000	130.000	30.000	30,00
2. Giá vốn	80.000	106.000	26.000	32,50
3. Chi phí BH, QL	12.000	15.720	3.720	31,00
4. Lợi nhuận	8.000	8.280	280	3,50
5. Tỉ suất LN/DT (%)	8,00	6,37	-1,63	

Nhận xét: hiệu quả kinh doanh giảm.

Do tốc độ tăng giá vốn và chi phí bán hàng và quản lý cao hơn doanh thu.

a. Phương pháp so sánh

Điều
kiện
áp
dụng

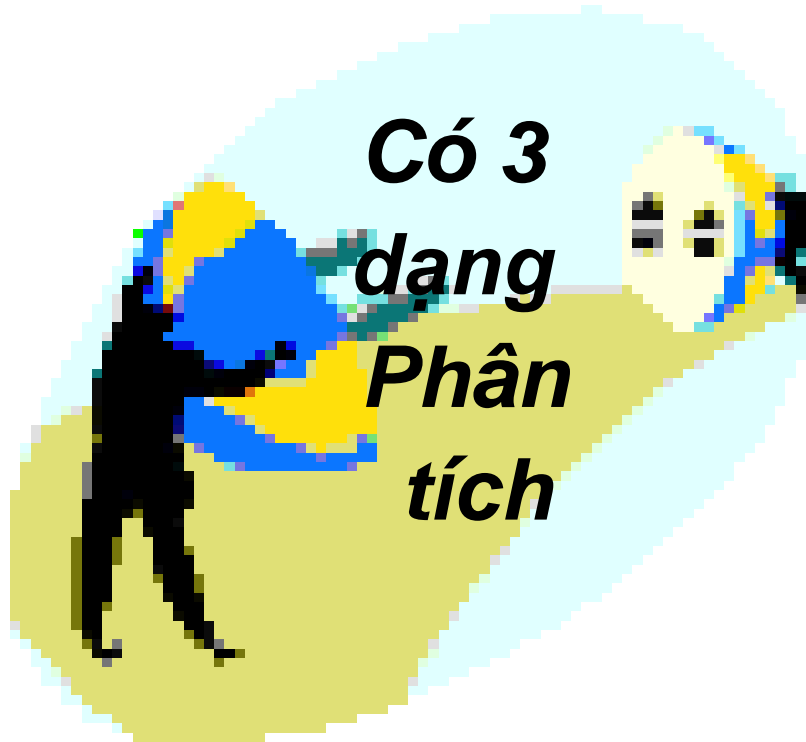
- Các chỉ tiêu so sánh phải phản ánh cùng nội dung kinh tế
- Cùng phương pháp tính toán và đơn vị đo lường
- Qui mô tương đồng và các điều kiện khác tương đương nhau

b. Phương pháp phân tích nhân tố

Là phương pháp phân tích trong đó sự biến động của chỉ tiêu phân tích được giải thích bằng mức độ ảnh hưởng của các nhân tố cấu thành nó

Ví dụ:

$$R = q * p * e$$



- Thay thế liên hoàn***
- Số chênh lệch***
- Liên hệ cân đối***

- ***Phương pháp thay thế liên hoàn***

Là phương pháp phân tích nhân tố.

Trong đó, mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến chỉ tiêu PT được xác định bằng cách thay thế lần lượt các giá trị của các nhân tố theo qui luật:

- 1- Từ nhân tố số lượng đến nhân tố chất lượng;
- 2- Từ nhân tố chủ yếu đến nhân tố thứ yếu;
- 3- Từ nhân tố hình thành trước đến nhân tố được hình thành sau;
- 4- Từ giá trị kỳ gốc đến kỳ nghiên cứu.

- **Phương pháp thay thế liên hoàn**

Ví dụ: Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu XK của một mặt hàng

$$R = q * p * e$$



Có 3 nhân tố : q, p, e

- **Chỉ tiêu phân tích R:**

$$\Delta_R = q_1 * p_1 * e_1 - q_0 * p_0 * e_0$$

$$I_R = \frac{q_1 * p_1 * e_1}{q_0 * p_0 * e_0}$$

- **Phương pháp thay thế liên hoàn**

- **Ảnh hưởng của q :**

$$\Delta_{Rq} = q_1^* p_0^* e_0 - q_0^* p_0^* e_0$$

$$I_{Rq} = \frac{q_1^* p_0^* e_0}{q_0^* p_0^* e_0}$$

- **Ảnh hưởng của p :**

$$\Delta_{Rp} = q_1^* p_1^* e_0 - q_1^* p_0^* e_0$$

$$I_{Rp} = \frac{q_1^* p_1^* e_0}{q_1^* p_0^* e_0}$$

- **Phương pháp thay thế liên hoàn**

- **Ảnh hưởng của e:**

$$\Delta_{Re} = q_1^* p_1^* e_1 - q_1^* p_1^* e_0$$

$$I_{Re} = \frac{q_1^* p_1^* e_1}{q_1^* p_1^* e_0}$$

- **Tổng hợp ảnh hưởng cả 3 nhân tố:**

$$\Delta_{Rq} + \Delta_{Rp} + \Delta_{Re} = \Delta_R = q_1^* p_1^* e_1 - q_0^* p_0^* e_0$$

$$I_{Rq} * I_{Rp} * I_{Re} = I_R = \frac{q_1^* p_1^* e_1}{q_0^* p_0^* e_0}$$

- **Phương pháp số chênh lệch**

**Là phương pháp thay thế liên hoàn,
trong đó:**

Mức độ ảnh hưởng
của một nhân tố nào đó được xác
định bằng tích số giữa số chênh
lệch của nhân tố đó
 $(x_1 - x_0)$ với các nhân tố còn lại.

Ví dụ: $R = q * p * e$

$$\Delta_{Rq} = (q_1 - q_0) * p_0 * e_0 = \Delta q * p_0 * e_0$$

$$I_{Rq} = \frac{q_1 * p_0 * e_0}{q_0 * p_0 * e_0} = \frac{q_1}{q_0} = I_q$$

$$\Delta_{Rp} = q_1 * (p_1 - p_0) * e_0 = q_1 * \Delta p * e_0$$

$$I_{Rp} = \frac{q_1 * p_1 * e_0}{q_1 * p_0 * e_0} = \frac{p_1}{p_0} = I_p$$

$$\Delta_{Re} = q_1 * p_1 * (e_1 - e_0) = q_1 * p_1 * \Delta e$$

$$I_{Re} = \frac{q_1 * p_1 * e_1}{q_1 * p_1 * e_0} = \frac{e_1}{e_0} = I_e$$

Phương
pháp
Số
cân bằng
lệch

- **Phương pháp thay thế liên hoàn và Số chênh lệch**



**Điều kiện
áp dụng**

**Quan hệ giữa các nhân tố
ảnh hưởng đến chỉ tiêu phân
tích với nhau
là quan hệ tích số**